

Số: **130**/NQ-HĐND

Phong Thổ, ngày 15 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023
từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (đợt 5)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ
KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách
địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư nguồn
ngân sách trung ương năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân huyện về phê duyệt bổ sung chủ trương đầu tư các dự án khởi
công mới năm 2023 từ nguồn ngân sách địa phương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND của HĐND huyện ngày 18 tháng 10
năm 2022 về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương
giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân huyện về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn ngân
sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội
đồng nhân dân huyện về điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án thuộc
kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội
đồng nhân dân huyện về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển
nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 Chương trình
Mục tiêu quốc gia;*

Căn cứ Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện về Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn ngân sách nhà nước (đợt 2);

Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện về Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn ngân sách nhà nước (đợt 3);

Căn cứ Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện về Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn ngân sách nhà nước (đợt 4);

Xét Tờ trình số 201/TTr-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị ban hành nghị quyết về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (đợt 5); Báo cáo thẩm tra số 1177/BC-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (đợt 5) với tổng số tiền: 7.500.217.292 đồng, cụ thể:

1. Nguồn vốn NSTW thực hiện các Chương trình MTQG

- Nguồn vốn NSTW thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 500.000.000 đồng bố trí cho 01 dự án khởi công mới năm 2023.

- Nguồn vốn NSTW thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 4.220.000.000 đồng bố trí cho 01 dự án khởi công mới năm 2023: 500.000.000 đồng và kinh phí hỗ trợ làm nhà ở năm 2023: 3.720.000.000 đồng.

2. Nguồn vốn ngân sách địa phương

- Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2022: 1.681.217.292 đồng bố trí cho 03 dự án.

- Nguồn tiết kiệm chi thường xuyên: 1.099.000.000 đồng, bố trí cho 01 dự án.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao.

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khóa XXI, kỳ họp thứ mười lăm thông qua ngày 15 tháng 9 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh
- Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Thường trực Huyện uỷ
- Thường trực HĐND huyện
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XXI;
- Các cơ quan, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

} b/c;

CHỦ TỊCH

Sùng A Nủ

**PHỤ LỤC CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2023 THỰC HIỆN NỘI DUNG SỐ 02 - DỰ ÁN 1
CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐBĐT THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PHONG THỎ**

(Kèm theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm 2023 của HĐND huyện Phong Thổ)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Dự án, tiểu dự án	hộ được hỗ t	Định mức phân bổ nguồn vốn NSTW (Triệu đồng/hộ)	Kinh phí phân bổ	Ghi chú
1	2	3	4	5=3x4	6
	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	93	40.000.000	3.720.000.000	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	93	40.000.000	3.720.000.000	
-	Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở	93	40.000.000	3.720.000.000	
1	xã Ma Li Pho	1	40.000.000	40.000.000	
2	xã Sìn Suối Hồ	8	40.000.000	320.000.000	
3	xã Sì Lở Lầu	11	40.000.000	440.000.000	
4	xã Đào San	9	40.000.000	360.000.000	
5	xã Mù Sang	7	40.000.000	280.000.000	
6	xã Nậm Xe	8	40.000.000	320.000.000	
7	xã Pa Vây Sừ	8	40.000.000	320.000.000	
8	xã Mường So	5	40.000.000	200.000.000	
9	xã Vàng Mai Chải	5	40.000.000	200.000.000	
10	xã Bản Lang	8	40.000.000	320.000.000	
11	xã Lán Nhì Thàng	5	40.000.000	200.000.000	
12	xã Tung Qua Lìn	8	40.000.000	320.000.000	
13	xã Mồ Sì San	5	40.000.000	200.000.000	
14	xã Huổi Luông	5	40.000.000	200.000.000	

ĐT

CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (ĐỢT 5)

(Kèm theo Nghị quyết số 130 NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm 2023 của HĐND huyện Phong Thổ)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT theo QĐ đầu tư	Quy mô đầu tư	Quyết định đầu tư				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn năm 2023			Ghi chú	
					Số Quyết định phê duyệt (ngày tháng năm ban hành)	Tổng mức đầu tư	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
							NSTW	NSDP		Nguồn vốn huy động	NSTW		NSDP	NSTW		NSDP
A	Nguồn vốn NSTW thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia					14.532.000.000	14.160.000.000	-	372.000.000	10.440.000.000	10.440.000.000	-	4.720.000.000	4.720.000.000	-	
I	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững					6.000.000.000	6.000.000.000	-	-	6.000.000.000	6.000.000.000	-	500.000.000	500.000.000	-	
-	Bổ sung cơ sở vật chất trường PTDTBT THCS Ma Ly Pho, xã Ma Ly Pho, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	xã Ma Li Pho	2023-2025	Xây dựng nhà 01 nhà hiệu bộ (cấp III, 02 tầng) + các hạng mục phụ trợ	2157-03/8/2023	6.000.000.000	6.000.000.000		-	6.000.000.000	6.000.000.000		500.000.000	500.000.000		CĐT: Ban QLDA
II	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi					8.532.000.000	8.160.000.000	-	372.000.000	4.440.000.000	4.440.000.000	-	4.220.000.000	4.220.000.000	-	
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt					4.092.000.000	3.720.000.000	-	372.000.000	-	-	-	3.720.000.000	3.720.000.000	-	Chi tiết tại phụ lục 03
-	Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở	14 xã trên địa bàn huyện	2023	93 nhà		4.092.000.000	3.720.000.000		372.000.000				3.720.000.000	3.720.000.000		
2	Dự án 5 - Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường PTDT có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTST					4.440.000.000	4.440.000.000	-	-	4.440.000.000	4.440.000.000	-	500.000.000	500.000.000	-	
-	Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Lán Nhi Thàng, xã Lán Nhi Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	xã Lán Nhi Thàng	2023-2025	Xây dựng nhà 01 nhà ở bán trú (cấp III, 02 tầng) + các hạng mục phụ trợ	2152-03/8/2023	4.440.000.000	4.440.000.000			4.440.000.000	4.440.000.000		500.000.000	500.000.000		CĐT: Ban QLDA
B	Nguồn vốn ngân sách địa phương					11.800.000.000	-	11.800.000.000	-	11.800.000.000	-	11.800.000.000	2.780.217.292	-	2.780.217.292	
I	Nguồn tăng thu NS huyện năm 2022					6.800.000.000	-	6.800.000.000	-	6.800.000.000	-	6.800.000.000	1.681.217.292	-	1.681.217.292	
-	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa chợ trung tâm thị trấn huyện Phong Thổ (giai đoạn 2)	Thị trấn Phong Thổ	2023-2023	Xây dựng 01 dãy ki ốt, 01 nhà vệ sinh; Nâng cấp, sửa chữa 01 dãy ki ốt;	171-28.2.2023	2.500.000.000		2.500.000.000		2.500.000.000		2.500.000.000	400.000.000		400.000.000	

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT theo QĐ đầu tư	Quy mô đầu tư	Quyết định đầu tư				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn năm 2023			Ghi chú	
					Số Quyết định phê duyệt (ngày tháng năm ban hành)	Tổng mức đầu tư	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
							NSTW	NSDP		Nguồn vốn huy động	NSTW		NSDP	NSTW		NSDP
-	Phổ đi bộ thị trấn Phong Thổ	Thị trấn Phong Thổ	2023-2023	Xây dựng các hạng mục: Công; giàn trang trí; thiết bị điện; lát vỉa hè; sân khẩu	776-15/5/2023	3.200.000.000		3.200.000.000		3.200.000.000		3.200.000.000	881.217.292		881217292	CĐT: Ban QLDA
-	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy khu hợp khối trung tâm Hội nghị văn hóa huyện và trụ sở làm việc HĐND-UBND huyện Phong Thổ	Thị trấn Phong Thổ	2023-2023	Xây dựng các hạng mục PCCC: hệ thống chữa cháy ngoài nhà; nhà làm việc 03 tầng; Trung tâm hội nghị; Nhà làm việc 02 tầng; Thiết bị.	178-28/02/2023	1.100.000.000		1.100.000.000		1.100.000.000		1.100.000.000	400.000.000		400.000.000	
II	Nguồn tiết kiệm chi thường xuyên					5.000.000.000	-	5.000.000.000	-	5.000.000.000	-	5.000.000.000	1.099.000.000	-	1.099.000.000	CĐT: Ban QLDA
-	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở Huyện ủy - khối đoàn thể huyện Phong Thổ	Thị trấn Phong Thổ	2021-2023	SC, NC nhà làm việc và XD mới nhà làm việc 2 tầng Sxd=132,26; S sân = 229,3 m2	4496-07/12/2020	5.000.000.000		5.000.000.000		5.000.000.000		5.000.000.000	1.099.000.000		1.099.000.000	
	TỔNG CỘNG					26.332.000.000	14.160.000.000	11.800.000.000	372.000.000	22.240.000.000	10.440.000.000	11.800.000.000	7.500.217.292	4.720.000.000	2.780.217.292	

Dg